

Số: 463/QĐ-UBND

*Quảng Ngãi, ngày 23 tháng 3 năm 2018*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2018 – 2021**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 08/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017 - 2021”;

Thực hiện Công văn số 1421/UBND-TT ngày 22/12/2017 của Ủy ban Dân tộc về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 08/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ và xét đề nghị của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh tại Tờ trình số: 154 /TTr-BDT ngày 22/3/2018,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Đề án Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2018 – 2021.

**Điều 2.** Giao Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với sở, ban ngành liên quan, Hội đoàn thể chính trị - xã hội của tỉnh, UBND các huyện: Tây Trà, Trà Bồng, Minh Long, Ba Tơ, Sơn Hà, Sơn Tây, Tư Nghĩa, Nghĩa Hành, Bình Sơn có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện theo Kế hoạch này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Trưởng Ban Dân tộc tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tư pháp, Thông tin và Truyền thông; Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND các huyện Tây Trà, Trà Bồng, Minh Long, Ba Tơ, Sơn Hà,

Sơn Tây, Tư Nghĩa, Nghĩa Hành, Bình Sơn và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Ủy ban Dân tộc (b/cáo);
- Bộ Tài chính (b/cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban Dân tộc HĐND tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi;
- Đài Phát thanh và Truyền thông tỉnh;
- Ban Dân vận tỉnh ủy;
- VPUB: PCVP (KT, VX), TH, KGVX, CBTH;
- Lưu: VT, KT.toan45



**Phạm Trường Thọ**



## **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Đề án Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2018 – 2021**  
(kèm theo Quyết định số: 463 /QĐ-UBND ngày 23/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh)

### **I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

#### **1. Mục tiêu**

##### **1.1. Mục tiêu chung**

Tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Đề án Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2018 - 2021 với mục tiêu là cung cấp các thông tin liên quan đến pháp luật được kịp thời, chính xác, tạo chuyển biến tích cực về nhận thức và ý thức tự giác chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc, củng cố niềm tin của đồng bào dân tộc thiểu số với Đảng, Nhà nước; vận động đồng bào các dân tộc xây dựng xã hội lành mạnh, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, nhằm góp phần ổn định chính trị, tạo sự đồng thuận xã hội, thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển bền vững vùng dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi.

##### **1.2. Các chỉ tiêu cụ thể**

- Phấn đấu 100% cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan làm công tác dân tộc từ tỉnh đến cơ sở được phổ biến, giáo dục pháp luật và cung cấp thông tin rộng rãi về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, chính sách dân tộc với nội dung và hình thức phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Trên 80% đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số của tỉnh được giao nhiệm vụ phổ biến pháp luật và tuyên truyền vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số được cung cấp, cập nhật thông tin, tài liệu pháp luật, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về phổ biến pháp luật và tuyên truyền, vận động về lĩnh vực công tác dân tộc, theo yêu cầu nhiệm vụ.

- Trên 70% đồng bào vùng dân tộc thiểu số của tỉnh được phổ biến giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, chính sách dân tộc.

- Khuyến khích các cơ quan báo chí, truyền thông xây dựng, duy trì chương trình, chuyên trang, chuyên mục về phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên

truyền, vận động về công tác dân tộc, chính sách dân tộc để nâng cao nhận thức cho đồng bào vùng dân tộc thiểu số.

- Triển khai xây dựng thí điểm, nhân rộng các mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào hiệu quả, phù hợp với phong tục tập quán, địa bàn và nhu cầu của đồng bào vùng dân tộc thiểu số.

## 2. Yêu cầu

- Tổ chức triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số đầy đủ theo các nội dung của Đề án được phê duyệt tại Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 08/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ; bảo đảm tính khả thi, kế thừa, phát triển, có trọng tâm, trọng điểm; ưu tiên vùng đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa; phù hợp với điều kiện cụ thể của tỉnh Quảng Ngãi và nhu cầu, đặc điểm, phong tục tập quán, văn hóa truyền thống của từng dân tộc.

- Kết hợp, lồng ghép có hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số với các chương trình, chính sách dân tộc có liên quan; đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị và nhu cầu xã hội.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị tham gia thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số; đảm bảo sự đồng bộ, hiệu quả và sự phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng giữa các cấp, các ngành và các địa phương, đơn vị có liên quan; khuyến khích, tạo điều kiện và huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia.

## II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN VÀ HÌNH THỨC THỰC HIỆN

### 1. Đối tượng

- Đồng bào các dân tộc đang sinh sống, cư trú vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa;

- Đội ngũ cán bộ trong hệ thống cơ quan làm công tác dân tộc từ tỉnh đến cơ sở;

- Đội ngũ cán bộ công chức, viên chức trực tiếp được giao nhiệm vụ phổ biến giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi;

- Người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn các huyện miền núi.

### 2. Phạm vi

Triển khai thực hiện tại các huyện miền núi và các huyện đồng bằng có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (83 xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi (giai đoạn 2016 – 2020) được phê duyệt tại Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ; trong đó ưu tiên thực hiện đối với các xã khu vực III và khu vực II có thôn đặc biệt khó khăn).

### 3. Thời gian thực hiện: Từ năm 2018 đến năm 2021.

#### 4. Hình thức thực hiện

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền thông qua các hội nghị, hội thảo, các lớp tập huấn, bồi dưỡng có tính đặc thù về lĩnh vực công tác dân tộc, các chính sách dân tộc.

- Tổ chức tuyên truyền qua các phương tiện thông tin đại chúng như: Các ấn phẩm báo, tạp chí cấp không thu tiền cho đồng bào dân tộc thiểu số; băng, đĩa băng tiếng dân tộc thiểu số; tờ rơi, tờ gấp, sổ tay tuyên truyền; Đài Phát thanh - Truyền hình của tỉnh và Đài Phát thanh - Phát lại truyền hình địa phương; hệ thống loa truyền thanh của các xã, phường, thị trấn; trên Trang Thông tin điện tử của Ban Dân tộc.

- Tuyên truyền thông qua các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, lễ hội ở các địa phương vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Xây dựng các cụm panô, áp phích, băng rôn khẩu hiệu ở các khu vực trung tâm, khu vực đông dân cư vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Xây dựng và triển khai mô hình điểm về đẩy mạnh phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động tại các xã đặc biệt khó khăn.

- Tuyên truyền bằng hình thức sân khấu hóa, tổ chức các sự kiện và các hình thức phù hợp khác.

### III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

#### 1. Nội dung kế hoạch

a) Nội dung phổ biến, bồi dưỡng kiến thức, giáo dục pháp luật cho đồng bào các dân tộc.

- Phổ biến nội dung Hiến pháp, các luật, văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến vùng dân tộc thiểu số và miền núi; chú trọng các nội dung phù hợp với tình hình thực tế ở từng khu vực.

- Tập trung phổ biến pháp luật cho đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi, nâng cao ý thức tôn trọng, chấp hành, bảo vệ pháp luật; các hành vi bị nghiêm cấm và chế tài xử lý; quyền, nghĩa vụ cơ bản của công dân; nội dung chính sách, pháp luật về: Quốc phòng an ninh, ý thức trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc; phòng chống tham nhũng, lãng phí; phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội; phòng, chống mua bán người và bạo lực gia đình; an toàn thực phẩm; an toàn giao thông; về cải cách hành chính; nêu gương người tốt, việc tốt trong thực hiện pháp luật.

b) Nội dung tuyên truyền về công tác dân tộc, chính sách dân tộc

- Tuyên truyền, vận động đồng bào thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, chính sách dân tộc và đại đoàn kết dân tộc; chú trọng nâng cao nhận thức về chính sách dân tộc, tạo niềm tin của đồng bào vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, yên tâm lao động, sản xuất, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, bảo đảm quốc phòng an ninh, ổn định chính trị vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tuyên truyền sâu rộng các chính sách dân tộc; chú trọng tuyên truyền Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn



mới, Chương trình 135; các chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi; chính sách về giáo dục, y tế, đào tạo nghề cho lao động nông thôn; các mô hình phát triển kinh tế tiêu biểu; hướng dẫn đồng bào áp dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ vào sản xuất và đời sống của đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tuyên truyền việc bảo tồn, phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp, di sản văn hóa vật thể, phi vật thể các dân tộc thiểu số (tiếng nói, chữ viết, trang phục, lễ hội của các dân tộc thiểu số, ẩm thực...), gắn với phát triển du lịch; vận động xóa bỏ các hủ tục lạc hậu; chăm sóc sức khỏe, nâng cao dân trí và chất lượng nguồn nhân lực vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tuyên truyền, thông tin đối ngoại sâu rộng về lĩnh vực công tác dân tộc, chính sách dân tộc nhất quán và đúng đắn của Đảng, Nhà nước ta; vận động thu hút các nguồn lực phát triển của các tổ chức quốc tế vào vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc cảnh giác trước âm mưu “diễn biến hòa bình”, lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền để chống phá Đảng, Nhà nước ta; phản bác những luận điệu sai trái của các thế lực phản động; củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc; nâng cao nhận thức về chủ quyền, an ninh biên giới; đấu tranh chống buôn bán phụ nữ, trẻ em, truyền đạo trái pháp luật. Tăng cường nắm bắt tình hình an ninh tư tưởng, phản ánh nguyện vọng của đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tổ chức đánh giá sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện Kế hoạch theo Đề án.

## **2. Nhiệm vụ thực hiện kế hoạch**

### **a) Ban Dân tộc tỉnh**

- Nội dung:

+ Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức cơ quan công tác dân tộc và đội ngũ báo cáo viên cấp huyện trực tiếp được giao nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

+ Thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật liên quan đến đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi và tuyên truyền, vận động về chính sách dân tộc cho đồng bào dân tộc thiểu số của tỉnh; thông qua các hội nghị tuyên truyền trực tiếp, nói chuyện chuyên đề về pháp luật, chính sách dân tộc.

+ Biên soạn tài liệu phổ biến pháp luật, xây dựng pano, áp phích tuyên truyền về công tác dân tộc, chính sách dân tộc để cung cấp cho các huyện miền núi và các huyện có xã miền núi.

+ Xây dựng chương trình trên chuyên mục phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động thực hiện chính sách dân tộc trên Báo Quảng Ngãi và Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh đảm bảo phù hợp và hiệu quả, nhằm bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống, loại trừ, tiến tới xóa bỏ các hủ tục lạc hậu.

+ Đăng tải thông tin, tuyên truyền về công tác dân tộc, chính sách dân tộc; các văn bản luật có liên quan đến vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên Cổng thông tin điện tử của Ban Dân tộc.

+ Hàng năm tổ chức Hội nghị đánh giá kết quả thực hiện các nội dung hoạt động của Kế hoạch theo Đề án, đồng thời tôn vinh, gương các điển hình tiêu biểu; các điển hình gương người tốt, việc tốt trong đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành và UBND các huyện có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) UBND các huyện miền núi và các huyện có xã miền núi

- Nhiệm vụ:

+ Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ tuyên truyền viên cấp xã, hòa giải viên ở cơ sở trực tiếp được giao nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

+ Lựa chọn xây dựng mô hình điểm ở các xã, thôn đặc biệt khó khăn (mỗi huyện lựa chọn từ 1-2 mô hình điểm tại xã và 3 - 4 mô hình tại thôn). Khảo sát, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện mô hình thí điểm về phổ biến, giáo dục pháp luật, tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện chính sách dân tộc ở các xã, thôn có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn.

+ Xây dựng chuyên mục phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động thực hiện chính sách dân tộc trên Đài Truyền thanh - Phát lại truyền hình huyện, nhằm bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống, loại trừ, tiến tới xóa bỏ các tập tục lạc hậu.

+ Lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động thực hiện chính sách dân tộc trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, lễ hội truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số.

+ Tổ chức hội nghị điển hình tiên tiến về một số lĩnh vực; tôn vinh và nêu gương các điển hình tiêu biểu; các báo cáo điển hình gương người tốt, việc tốt trong đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện.

+ Đăng tải thông tin, tuyên truyền về công tác dân tộc, chính sách dân tộc, các văn bản luật có liên quan đến vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên Trang Thông tin điện tử của UBND huyện.

+ Tổ chức kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện mô hình thí điểm và đánh giá, rút kinh nghiệm, làm cơ sở để triển khai nhân rộng.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm

- Đơn vị phối hợp: Ban Dân tộc tỉnh và các sở, ban ngành của tỉnh.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp và các nguồn hỗ trợ, huy động hợp pháp khác (nếu có).

- Việc lập và thẩm định dự toán kinh phí chi tiết cho cả giai đoạn 2018-2021 (chi tiết cho từng năm) được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách

nhà nước trên cơ sở các nội dung nhiệm vụ của Kế hoạch và theo quy định hiện hành của nhà nước.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ban Dân tộc tỉnh**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 08/8/2017.

- Chủ trì tổ chức triển khai các hoạt động theo Kế hoạch được phê duyệt để thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Đề án Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2018 - 2021; chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các hoạt động của Kế hoạch.

- Hàng năm, có trách nhiệm xây dựng dự toán kinh phí chi tiết của cấp tỉnh về các nội dung thực hiện Kế hoạch được phê duyệt.

- Làm cơ quan thường trực tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện Đề án; đề nghị các sở, ban ngành liên quan và UBND các huyện định kỳ báo cáo về kết quả thực hiện Kế hoạch về Ban Dân tộc tỉnh để tổng hợp báo cáo Ủy ban Dân tộc, các Bộ, ngành liên quan và UBND tỉnh theo quy định.

### **2. Sở Tài chính**

- Thẩm định dự toán kinh phí của các đơn vị, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Tham mưu UBND tỉnh đề xuất Bộ Tài chính bố trí phần kinh phí hỗ trợ từ ngân sách Trung ương để thực hiện. Đồng thời, chủ động cân đối kinh phí ngân sách tỉnh, tham mưu UBND tỉnh bố trí giao dự toán kinh phí hàng năm để thực hiện Kế hoạch này.

### **3. Sở Tư pháp**

Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh, các sở, ban ngành và UBND các huyện miền núi hướng dẫn, chỉ đạo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đến vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

### **4. Sở Thông tin và Truyền thông**

Chỉ đạo các cơ quan báo chí tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền, giáo dục qua các trang thông tin điện tử, chuyên mục, chuyên trang chuyên đề liên quan đến nội dung các văn bản quy phạm pháp luật, về công tác dân tộc và chính sách dân tộc trên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của tỉnh.

### **5. Các sở, ban ngành liên quan**

Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện các hoạt động của Kế hoạch liên quan đến lĩnh vực quản lý của ngành; tổ chức lồng ghép với



các chương trình, đề án liên quan của sở, ngành đang triển khai thực hiện trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

6. UBND các huyện Tây Trà, Trà Bồng, Minh Long, Ba Tơ, Sơn Hà, Sơn Tây, Tư Nghĩa, Nghĩa Hành, Bình Sơn

- Tổ chức quán triệt nội dung Đề án “Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017 - 2021” được phê duyệt tại Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 08/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ và nội dung hoạt động của Kế hoạch này.

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn của huyện và UBND các xã thuộc vùng dân tộc thiểu số tích cực, phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh triển khai, thực hiện có hiệu quả các hoạt động liên quan của Kế hoạch này. Đồng thời, xây dựng Kế hoạch tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số theo nhiều hình thức, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, đảm bảo thiết thực, chất lượng và hiệu quả; chủ động tổ chức lồng ghép việc thực hiện Đề án với các chương trình, Đề án liên quan ở địa phương đang triển khai thực hiện trên địa bàn huyện.

- Hàng năm chủ động lập dự toán kinh phí, gửi Sở Tài chính thẩm tra, trình UBND tỉnh bố trí kinh phí để tổ chức các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào tại các xã được chọn xây dựng mô hình điểm, đồng thời gửi dự toán kinh phí hàng năm cho Ban Dân tộc tỉnh biết, theo dõi.

- Định kỳ hàng năm tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình, kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn, báo cáo UBND tỉnh qua Ban Dân tộc tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban Dân tộc, các Bộ, ngành liên quan theo quy định.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy, Ban Dân tộc HĐND tỉnh: Trong phạm vi chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh chỉ đạo, định hướng, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Đề án của các cấp chính quyền nhằm triển khai thực hiện Kế hoạch đạt kết quả.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, những khó khăn, vướng mắc phát sinh (nếu có), các đơn vị và địa phương phản ánh về Ban Dân tộc tỉnh để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết theo quy định./.